

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 305/TTr-SXD ngày 21/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết thủ tục hành chính để niêm yết, công khai thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

2. Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

2. Danh mục thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định trước đây của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Thái);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng, TT: CNXD, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC_(H-02b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Công Thái

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1	1.009459	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	- Luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	- UBND tỉnh; - Sở Xây dựng.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			Sở Xây dựng, UBND tỉnh ban hành quyết định công bố.				
2	1.009451	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
3	1.009463	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đường thủy nội địa		xã			
4	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
5	1.000344	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng	Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Nghị định số 123/2026/NĐ-CP ngày 04/4/2026 của Chính phủ	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
6	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND tỉnh quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	- UBND tỉnh; - Sở Xây dựng
7	1.009442	Cho ý kiến về sự phù hợp quy	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư.	công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	
8	1.009449	Công bố mở khu neo đậu	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
9	1.009448	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014;	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		- Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	
10	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
11	1.004239	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp	11.000.000 đồng/lần.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;	Sở Xây dựng.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Sở Xây dựng phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	xã		- Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
12	1.003570	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung	14.000.000 đồng/lần	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư 20/2026/TT-BXD ngày	Sở Xây dựng.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		ngoài	định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		15/5/2026 của Bộ xây dựng; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
13	1.004137	Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ;	Bằng 20% mức thu của các mục mức thu thủ tục Phê duyệt	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày	Sở Xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		nhận phương tiện thủy nước ngoài	thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và thủ tục Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tương ứng.	17/06/2014; - Thông tư 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ xây dựng; - Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
14	1.009452	Cho ý kiến về sự phù hợp quy	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số	UBND cấp xã

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	ngày nhận được văn bản đề nghị của UBND cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, UBND cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của UBND cấp xã, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội	công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, UBND cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư				
15	1.009453	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời UBND cấp xã. - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, UBND cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	UBND cấp xã

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
	1.009462	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa		- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì gửi báo cáo kết quả thẩm định và 01 (một) bộ hồ sơ về Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Sở Xây	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
	1009445	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa						

				dựng, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và UBND tỉnh về bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với việc xây dựng cảng thủy nội địa. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và UBND tỉnh, Bộ Xây dựng ban hành văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

				tư. - Cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.				
	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa						
	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa					- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo	Sở Xây dựng

		thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa		theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài hoặc bến thủy nội địa công bố thành cảng thủy nội địa: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng ban hành quyết định	qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã		Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính	
--	--	--	--	---	--	--	--	--

				công bố mở cảng thủy nội địa.				
3	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa					- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 54/2026/TT- BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT- BXD ngày	Sở Xây dựng
	1.009450	Công bố đóng khu neo đậu						
			Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	07 ngày làm việc theo quy chế làm việc của Chính phủ	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn ; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không		

							15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ								
4	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, UBND cấp xã ban hành quyết định công bố mở.	- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn; - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Phí Thăm tra, thẩm định công bố mở bến thủy nội địa: 100.000 đồng/lần (bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/06/2014; - Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội	UBND cấp xã
	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa						

						án và bên dân sinh không phải nộp phí này).	địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
--	--	--	--	--	--	---	---	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
3	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
4	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
5	1.009457	Công bố cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tại cảng thủy nội địa đã được công bố hoạt động	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
6	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

7	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
---	----------	--	--